|  |  |
| --- | --- |
| CỤC THADS TỈNH KON TUM  CHI CỤC THI HÀNH ÁN DS  HUYỆN SA THẦY | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 195/BC-CCTHADS | *Sa Thầy, ngày 29 tháng 7 năm 2016* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả công tác thi hành án Dân sự 6 tháng đầu năm,**

**Phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2016**

*(Trình tại kỳ họp thứ 2 HĐND huyện khóa X, nhiệm kỳ 2016-2021)*

Thực hiện Thông báo số 07/TB-HĐND ngày 20/7/2016 của Hội đồng nhân dân huyện Sa Thầy, Chi cục Thi hành án dân sự (THADS) báo cáo kết quả công tác THADS 6 tháng đầu năm 2016, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2016 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THADS 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016

1. Tình hình triển khai thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2016

Thực hiện Chương trình kế hoạch công tác trọng tâm của ngành, ngay từ đầu năm, Chi cục THADS đã kịp thời tổ chức quán triệt, triển khai đến công chức, người lao động trong cơ quan THADS các văn bản của Bộ Tư pháp và Tổng cục THADS về thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác THADS năm 2016. Đồng thời, đã tiến hành xây dựng kế hoạch trọng tâm công tác THADS năm 2016, quyết định giao chỉ tiêu cho Chấp hành viên bảo đảm kịp thời, đúng hướng dẫn của Cục THADS tỉnh.

Đăng tải danh sách người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành trên cổng thông tin điện tử của Cục. Công tác thống kê, sử dụng biểu mẫu thi hành án được triển khai đúng tiến độ theo hướng dẫn của Cục THADS tỉnh.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác THADS

2.1. Kết quả thi hành án dân sự về việc

Tổng thụ lý: 164 việc, tăng 55 việc *(bằng 50,4% so với cùng kỳ năm 2015).* Trong đó, số việc năm trước chuyển sang là 29 việc; số việc thụ lý mới: 135 việc, tăng 38 việc *(bằng 39,1% so với cùng kỳ năm 2015).*

Kết quả phân loại: có 146 việc có điều kiện giải quyết *(chiếm tỷ lệ 89,2%),* tăng 44 việc *(bằng 43,1% so với cùng kỳ năm 2015)* và 18 việc chưa có điều kiện giải quyết *(chiếm tỷ lệ 13,5%).*

Trong số việc có điều kiện giải quyết, đã giải quyết xong 117 việc, tăng 28 việc *(bằng 31,4% so với cùng kỳ năm 2015)* đạt tỷ lệ 79,58% *(giảm 7,67% so với cùng kỳ năm 2015),* vượt tỷ lệ tỉnh giao 5,08%, vượt tỷ lệ Bộ Tư pháp giao 44.58%.

Tổng số việc chuyển kỳ sau:47 việc.

2.2. Kết quả thi hành án dân sự về tiền

Tổng thụ lý: 2.283.923.000 đ, tăng 1.404.768.000 đ (bằng 159% so với cùng kỳ năm 2015). Trong đó, số năm trước chuyển sang: 1.864.344.000 đ, số thụ lý mới: 419.579.000 đ, giảm 256.058.000 đ (bằng 37,8% so với cùng kỳ năm 2015).

Kết quả xác minh, phân loại, có: 1.294.824.000 đồng có điều kiện giải quyết *(chiếm tỷ lệ 56.6%),* tăng 458.034.000 đồng *(bằng 54,7% so với cùng kỳ năm 2015);* chưa có điều kiện giải quyết 989.099.000 đ *(chiếm tỷ lệ 43.4%).*

Trong số có điều kiện giải quyết, đã giải quyết xong 318.939.000đồng, giảm 163.01 l.000đ *(bằng 33.8% so với cùng kỳ năm 2015), đạt tỷ lệ* 24,46% *(giảm 33.14% so với cùng kỳ năm 2015),* thiếu tỷ lệ tỉnh và Bộ giao: 10,54%.

Tổng số tiền chuyển kỳ sau: 1.964.984.000đ.

*2.3. Về thi hành án đối với các khoản thu cho Ngân sách Nhà nước*

Số việc phải giải quyết loại này là 63 việc, tương ứng với số tiền là 219.710.000 đồng *(chiếm 38,4% về việc và 9,6% về tiền so với tổng số việc và tiền phải giải quyết).* Kết quả: trong số việc loại này, đã giải quyết được 42 việc thu được số tiền là 162.556.000 đồng, đạt tỷ lệ 82,35% về việc và 92.28 % về tiền so với tổng số việc và tiền phải giải quyết.

*2.4. Về tình hình giải quyết các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng*

Số việc phải giải quyết loại này là 01 việc, tương ứng với số tiền là 147.434.000 đồng *(chiếm 0.6% về việc và 6,45% về tiền so với tổng số việc và tiền phải giải quyết).* Kết quả: trong số việc loại này, đã giải quyết được 0 việc thu được số tiền là 5.122.000 đồng.

**2.5. Về kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án**

Đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với 03 trường hợp (giảm 03 trường hợp so với cùng kỳ năm 2015). Trong đó, có 01 cuộc cưỡng chế có huy động lực lượng liên ngành để giao tài sản của người phải thi hành án cho người được thi hành án nhận tài sản để khấu trừ vào nghĩa vụ thi hành án. Có 02 trường hợp không huy động lực lượng. Kết quả đã thi hành xong 03 trường hợp. Trong quá trình tổ chức cưỡng chế an toàn, không có khiếu kiện.

**2.6. Về kết quả *xử* lý tài sản để bảo đảm thi hành án**

Trong 6 tháng đầu năm 2016, số vụ việc đã kê biên tài sản và giảm giá nhiều lần nhưng vẫn chưa xử lý được là 01 việc, tương ứng với số tiền là 128.752.000 đồng *(chiếm 0.6% về việc và 5.6% về tiền trong số việc và tiền có điều kiện giải quyết).*

Nhìn chung, kết quả THADS về việc, về tiền trong 6 tháng đầu năm 2016 tiếp tục có sự chuyển biến, việc phân loại án bảo đảm chính xác, tỷ lệ phân loại về việc, về tiền có điều kiện thi hành khá cao *(89% về việc, 56% về tiền),* kết quả thi hành án về việc đạt và vượt chỉ tiêu giao. Tuy nhiên, chỉ tiêu về tiền vẫn còn thiếu so với chỉ tiêu cấp trên giao. Đã thực hiện nghiêm túc chỉ tiêu ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực pháp luật.

**3. Công tác kiểm tra, giám sát, kiểm sát hoạt động THADS của các cơ quan cóthẩm quyền**

Trong 06 tháng đầu năm, Viện kiểm sát nhân tỉnh tiến hành 01 cuộc kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động THADS tại Chi cục.

4. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

**4.1. Công tác tiếp công dân**

Chi cục thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân theo quy định của Luật tiếp công dân và hướng dẫn của Tổng cục THADS. Hàng tuần, Chi cục đã phân công, bố trí công chức trực, tiếp công dân và giải quyết kịp thời yêu cầu của công dân về công tác THADS.

**4.2. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo**

Trong 6 tháng đầu năm 2016, đơn vị không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo nào.

5. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và quan hệ phối hợp trong hoạt động THADS

Ngay từ đầu năm Chi cục đã tiến hành việc rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc và các quy chế khác, qua đó đã tạo sự đổi mới căn bản trong lề lối làm việc của Chi cục. Lãnh đạo Chi cục đã bám sát thực tiễn, chức năng nhiệm vụ công tác của đơn vị để nắm bắt thông tin, khó khăn, vướng mắc và có hướng chỉ đạo phù họp. Vai trò tham mưu của công chức trong hoạt động của đơn vị được chuyển biến rõ rệt.

Cấp ủy, chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động THADS. Mặt khác, UBND huyện đã kịp thời cho ý kiến vào kế hoạch trọng tâm công tác THADS năm 2016 của Chi cục.

Mối quan hệ giữa Chi cục THADS với cấp ủy, chính quyền địa phương và các ngành chức năng có liên quan *(Tòa án, Viện kiểm sát, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, các tổ chức tín dụng...)* bảo đảm chặt chẽ, thường xuyên. Công tác phối hợp với Tòa án, Viện Kiểm sát trong việc rà soát án tuyên không rõ, khó thi hành, công tác phối hợp với trại giam, trại tạm giam trong việc thi hành án, việc xét giảm thời hạn chấp hành phạt tù, đặc xá được thực hiện theo đúng quy định hiện hành và hướng dẫn của Tổng cục THADS.

Chi cục THADS và Tòa án, VKSND, Công an huyện đã ký kết quy chế phối hợp trong hoạt động THADS.

**6. Công tác đôn đốc thi hành án hành chính**

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 25/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai công tác thi hành án hành chính. Trong thời gian qua, không có vụ việc nào về thi hành án hành chính phải đôn đốc thi hành.

7. Một số mặt công tác khác

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin để theo dõi, quản lý, tổ chức THADS được quan tâm triển khai thực hiện. Tại Chi cục đã sử dụng phần mềm theo dõi Thống kê thi hành án.

Đã quán triệt tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Chi cục đã được giữ vững, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, quy chế dân chủ được thực hiện nghiêm túc.

8. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

*8.1. Tồn tại, hạn chế*

Tổng số việc và tiền chuyển kỳ sau giải quyết vẫn còn cao, tỷ lệ giảm án tồn chưa đạt được.

Qua công tác kiểm tra, kiểm sát của các cơ quan chức năng và công tác kiểm tra nội bộ vẫn còn một số sai sót, hạn chế cần rút kinh nghiệm về quy trình, thủ tục, biện pháp tổ chức thi hành án.

Việc kiện toàn về tổ chức bộ máy, nhất là việc bổ sung chấp hành viên, thẩm tra viên, thư ký còn chưa đáp ứng tốt yêu cầu đề ra.

Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, nhiệm vụ, khối lượng công việc của cơ quan Thi hành án dân sự tương đối nhiều, nặng nề, tính chất công việc khó khăn, phức tạp hơn trước.

Cơ sở vật chất còn thiếu, nhất là kho vật chứng để bảo quản tài sản thi hảnh án.

*8.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế*

- Nguyên nhân chủ quan

+ Số lượng chấp hành viên tại đơn vị chỉ có 01 đồng thời là Lãnh đạo đơn vị, ngoài công tác chuyên môn còn phải đáp ứng công tác chính trị cũng như thường xuyên phải tham gia đào tạo dài hạn nên phần nào ảnh hưởng đến kết quả công việc.

+ Trình độ, năng lực công chức chưa đồng đều, chưa mạnh dạn đề xuất các biện pháp, trông chờ vào sự chỉ đạo của Thủ trưởng đơn vị, dẫn đến chậm tiến độ thi hành án.

+ Cơ quan đề nghị cung cấp thông tin về điều kiện thi hành án chậm cung cấp thông tin về điều kiện thi hành án, thông tin tài sản...

+ Đương sự chưa có điều kiện nhiều năm *(từ năm 1997 vụ phá rừng A Blem làng Bargoc, Sa Sơn)* nhưng vẫn còn vướng mắc trong việc áp dụng các biện pháp về miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án, mỗi lần giảm không quá ¼ nghĩa vụ phải thi hành án. Người phải thi hành án không có tài sản như vụ A Thưch, KĐư, Y Mơ *(Y Mưu)* làng Kleng, Thị trấn; các hộ nghèo xã Hơ Moong, Rờ Kơi... Đương sự chây ỳ hoặc tài sản đứng tên người khác...; Tài sản bán nhiều nhiều lần nhưng không có ai đăng ký tham gia đấu giá *(kê biên từ năm 2012)* đến nay vẫn chưa bán được tài sản. Người phải thi hành án đang chấp hành án phạt tù tại trại giam nhưng không có tài sản để thi hành *(vụ Đỗ Hồng Cường, Hùng)...;* Tài sản đang thế chấp tại các tổ chức tín dụng, đương sự bỏ đi khỏi nơi cư trú không rõ địa chỉ như vụ Hiền Sa Nhơn...

- Nguyên nhân khách quan

+ Quá trình thực hiện Luật Thi hành án dân sự và một số văn bản hướng dẫn thi hành đã bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế như nội dung của Luật chưa cụ thể, chưa phù hợp với thực tế, nhất là về định giá tài sản đã kê biên, xử lý tài sản bán đấu giá không thành, cũng như các văn bản hướng dẫn thi hành Luật chưa ban hành đầy đủ.

+ Do ảnh hưởng của tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương còn nhiều khó khăn, sản xuất kinh doanh chưa có nhiều chuyển biến tích cực, phát sinh nhiều tranh chấp dân sự.

+ Ý thức chấp hành pháp luật của người phải thi hành án chưa cao, nhiều trường họp cố tình chây ỳ, không tự nguyện thi hành, nên phải tổ chức cưỡng chế, trong đó có nhiều vụ việc cưỡng chế liên quan đến đất đai bắt buộc phải kéo dài thời gian thi hành án.

+ Công tác phối hợp với các ngành, chính quyền địa phương có lúc chưa tốt, thiếu sự hỗ trợ, phối hợp.

+ Mặt khác, trong thực tiễn tổ chức THADS, cơ quan THADS còn gặp hiều khó khăn, vướng mắc trọng việc áp dụng pháp luật để kê biên, xử lý tài sản để thi hành án. Điều kiện làm việc, nhất là trụ sở làm việc, kho vật chứng còn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Chi cục.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016

1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác THADS, thi hành dứt điểm các việc thi hành án có điều kiện, nhưng không tự nguyện thi hành. Phấn đấu trong năm 2016, thi hành xong và vượt chỉ tiêu 74,5% về việc, 35% về giá trị (tính trên số việc và tiền có điều kiện thi hành). Xây dựng phương án giải quyết căn bản những vụ việc có điều kiện thi hành án.

Triển khai thực hiện nghiêm kết luận, kế hoạch, đề án, chỉ đạo của Cục THADS tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy liên quan đến công tác quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

Tiếp tục kiện toàn về tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đề nghị kiện toàn đội ngũ công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với Chi cục *(Hiện nay mới có Chi cục trưởng, thiếu Phó Chi cục trưởng).* Xử lý nghiêm những công chức, người lao động có biểu hiện thiếu trách nhiệm, nhũng nhiễu, gây phiền hà trong THADS.

Bố trí, sắp xếp, sử dụng đội ngũ công chức, người lao động phù hợp với Đề án vị trí việc làm sau khi được phê duyệt. Thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi vị trí công tác nhằm giúp cho đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời tạo điều kiện cho công chức phát huy trình độ, năng lực và trách nhiệm trong công tác.

Kịp thời đề nghị bổ nhiệm Phó Chi cục trưởng, Chấp hành viên, Thẩm tra viên đối với các trường họp đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

Thường xuyên giáo dục phẩm chất, đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ công chức, bảo đảm thực hiện nghiêm túc “Chuẩn mực đạo đức cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp”, “Chuẩn mực đạo đức Chấp hành viên” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương IV khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Tăng cường kỷ cương hành chính, kỷ luật công vụ theo chỉ đạo của Cục THADS và của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch pán bộ theo hướng dẫn của cấp trên.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra. Hạn chế đến mức thấp nhất khiếu nại, tố cáo trong hoạt động THADS, nâng cao chất lượng công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tham gia có chất lượng trong việc góp ý xây dựng Đề án, văn bản về THADS và triển khai thực hiện kịp thời các Đề án, văn bản đã được ban hành liên quan đến công tác THADS.

Nâng cao hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết 04 của Tỉnh ủy về giúp đỡ các thôn, làng đặc biệt khó khăn.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê của Ngành và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức và đoàn thể địa phương trong công tác THADS, đặc biệt là các cơ quan trong khối nội chính và UBND cấp xã.

Thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ công chức đảm bảo theo quy định.

**2. Một số giải pháp chủ yếu**

Để bảo đảm thực, hiện có kết quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ thực hiện các giải pháp trọng tâm sau đây:

**2.1. Về xây dựng thể chế**

- Thực hiện tốt việc tổng kết, đánh giá, tham gia ý kiến để giúp Tổng cục THADS và các cơ quan có thẩm quyền đẩy nhanh tiến độ xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật THADS, Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ nhằm kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thi hành án dân sự; tích cực tham gia góp ý xây dựng các văn bản pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các Luật liên quan mới được Quốc hội thông qua, đặc biệt là các nội dung liên quan đến thi hành án dân sự.

- Kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy chế, nội quy trong hoạt động cơ quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác tại các đơn vị.

***2.2.*** **Về** ***chỉ đạo, điều hành và phối hợp liên ngành***

- Nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự đã được giao, đặc biệt chú trọng các biện pháp nhằm bảo đảm tính thực chất kết quả thi hành án dân sự; thực hiện công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, tiếp tục cải tiến công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ theo hướng sâu sát, cụ thể và xác định rõ trách nhiệm, thời gian hoàn thành; tổ chức quán triệt, triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự, Nghị định số 62/2015/NĐ-CP và các văn bản có liên quan; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm sát, giám sát công tác thi hành án dân sự.

- Tiếp tục phát huy công tác phối hợp liên ngành, tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo THADS và sự phối hợp của các ngành Công an, Kiểm sát, Tòa án và các cơ quan có liên quan khác trong việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự trên địa bàn.

- Định kỳ hàng tháng, quý, năm đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu thi hành án xong về việc và tiền năm 2016 để tổ chức thi hành và chỉ đạo thi hành án phấn đấu tỷ lệ thi hành xong năm 2016 cao hơn năm 2015.

***2.3.* Về *công tác tổ chức cán bộ và đảm bảo cơ sở vật chất***

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thi hành án dân sự, đặc biệt là cán bộ quản lý và cán bộ có chức danh pháp lý đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ công chức thi hành án dân sự, nhất là đối với đội ngũ lãnh đạo quản lý và chức danh tư pháp; xử lý nghiêm những cán bộ nhũng nhiễu, gây phiên hà, vi phạm đạo đức, lối sống và chuyên môn nghiệp vụ; khen thưởng kịp thời và bảo đảm các chế độ, chính sách đối với người làm công tác thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành và trong công tác chuyên môn nghiệp vụ, góp phần tạo sự minh bạch và công khai trong hoạt động thi hành án để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự.

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Đề nghị cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân,Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo Thi hành án Dân sự cấp huyện tăng cường hơn nữa việc quán triệt Chỉ thị số 16- CT/TU ngày 06/3/2015 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc xử lý, kiểm sát tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, hoạt động Thi hành án hình sự, dân sự trên địa bàn tỉnh; Công văn số 47/UBND-NC, ngày 13/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về tăng cường phối hợp với Tòa án nhân dân, THADS trong giải quyết các vụ án dân sự; Công văn số 18-CV/TU ngày 16/11/2015 của Tỉnh ủy Kon Tum về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác THADS.

Đề nghị cấp có thấm quyền xem xét bổ nhiệm các chức danh còn thiếu như Phó chi cục trưởng, Thẩm tra viên, Chấp hành viên để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Đề nghị xem xét cử cán bộ thuộc diện nguồn đi đào tạo Cao cấp chính trị.

Đề nghị các cơ quan, ban ngành của huyện tăng cường hơn nữa sự phối kết hợp với cơ quan thi hành án dân sự trong quá trình tổ chức thi hành án, góp phần giữ gìn an ninh trật tự an toàn xã hội, xây dựng địa phương vững mạnh.

Chi cục THADS huyện Sa Thầy trân trọng báo cáo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TT Huyện ủy;  - TT HĐND, UBND huyện;  - Đại biểu HĐND huyện;  - Lãnh đạo Chi cục;  - Lưu: VT. | **CHI CỤC TRƯỞNG**  **(Đã ký)**  **Hà Huy Hiện** |